TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HƯNG YÊN** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2018/QĐST-HNGĐ	*TP. Hưng Yên, ngày 02 tháng 7 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2018/TLST-HNGĐ ngày 12/6/2018, giữa:

1 - Nguyên đơn: Anh Đỗ Việt P, sinh năm 1990.

Sinh quán: Xã T – Huyện L - Tỉnh P.

Nơi làm việc và đăng ký Hộ khẩu tập thể tại: Đại đội vận tải, phòng Hậu cần, Sư đoàn 370 (Số 18D, Đường C, Phường 4, Quận T, TP. Hồ Chí Minh).

2 - Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1988.

HKTT: Số nhà 6, đường N, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Nơi làm việc: Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Hưng Yên.

3 - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Đỗ Đăng K, sinh ngày 19/02/2016.

HKTT: Số nhà 6, đường N, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Đỗ Đăng K là chị Nguyễn Thị Thu H (mẹ đẻ của cháu).

Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Việt P và chị Nguyễn Thị Thu

H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Việt P và chị Nguyễn Thị Thu H thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về quan hệ con chung: Anh Đỗ Việt P và chị Nguyễn Thị Thu H thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Đỗ Đăng K, sinh ngày 19/02/2016 cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu K cho đến khi cháu tròn 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện không yêu cầu anh Đỗ Việt P cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

* Về quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con sau khi ly hôn: Anh P có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu anh P lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Chị H có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

* Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho hai bên gia đình: Anh Đỗ Việt P và chị Nguyễn Thị Thu H thống nhất không có gì và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

* **Về án phí**: Anh Đỗ Việt P và chị Nguyễn Thị Thu H thống nhất thỏa thuận: Anh Đỗ Việt P tự nguyện nhận chịu cả 150.000đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm anh P đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0000113 ngày 11/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Anh Đỗ Việt P được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS TP H;
- Các đương sự;
- UBND P. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Công Lợi